

Số tháng 11 năm 2018

Ms. Trần Trà My
Chuyên viên phân tích
T: 0916668280
E: my.trantra@mbs.com.vn

Ths. Hoàng Công Tuấn
Trưởng bộ phận kinh tế vĩ mô
T: 0915591954
E: tuanghcong@mbs.com.vn

MBS Vietnam Research
Website: www.mbs.com.vn
Bloomberg: MBSV<GO>

Xem thông tin thêm ở trang cuối

TÓM TẮT

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 10 tăng 0.33% so với tháng trước, tăng 3.54% so với tháng 12/2017 và tăng 3.89% so với cùng kỳ năm 2017. Giá dầu Brent đang duy trì ở mức thấp 67.33 USD/thùng vào ngày 19/11 trong khi giá dầu WTI ở mức 57 USD/thùng. Chỉ số PMI đã tăng từ mức thấp của mười tháng là 51.5 điểm trong tháng 9 lên 53.9 điểm trong tháng 10. Trong tháng 10, thặng dư thương mại đạt 2.11 tỷ USD. Tổng vốn đầu tư đạt 27.9 tỷ USD, bằng 98.8% so với cùng kỳ năm 2017 trong 10 tháng. Ngày 15/11, tỷ giá VND/USD trung tâm giảm nhẹ 3 đồng xuống còn 22723 so với tỷ giá cuối tháng 10 trong khi tỷ giá VND/USD ở ngân hàng VCB tăng mạnh 115 đồng lên mức 23355. Thanh khoản hệ thống căng thẳng và NHNN tiếp tục bơm ròng với lãi suất liên ngân hàng duy trì mức 4-5%. Từ 1-15/11, tổng lượng bơm ròng đạt mức 20500 tỷ đồng. Thị trường trái phiếu ảm đạm và khó đạt chỉ tiêu phát hành của cả năm. Tổng thu ngân sách nhà nước thực hiện tháng 10 ước đạt 136.9 nghìn tỷ đồng

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 10 tăng 0.33% so với tháng trước, tăng 3.54% so với tháng 12/2017 và tăng 3.89% so với cùng kỳ năm 2017.

Giá dầu Brent đang duy trì ở mức thấp 67.33 USD/thùng vào ngày 19/11 trong khi giá dầu WTI ở mức 57 USD/thùng.

Chỉ số PMI đã tăng từ mức thấp của mười tháng là 51.5 điểm trong tháng 9 lên 53.9 điểm trong tháng 10.

Trong tháng 10, thặng dư thương mại đạt 2.11 tỷ USD.

Tổng vốn đầu tư đạt 27.9 tỷ USD, bằng 98.8% so với cùng kỳ năm 2017 trong 10 tháng.

Ngày 15/11, tỷ giá VND/USD trung tâm giảm nhẹ 3 đồng xuống còn 22723 so với tỷ giá cuối tháng 10 trong khi tỷ giá VND/USD ở ngân hàng VCB tăng mạnh 115 đồng lên mức 23355.

Thanh khoản hệ thống căng thẳng và NHNN tiếp tục bơm ròng với lãi suất liên ngân hàng duy trì mức 4-5%.

Từ 1-15/11, tổng lượng bơm ròng đạt mức 20500 tỷ đồng.

Thị trường trái phiếu ảm đạm và khó đạt chỉ tiêu phát hành của cả năm.

Tổng thu ngân sách nhà nước thực hiện tháng 10 ước đạt 136.9 nghìn tỷ đồng

LẠM PHÁT

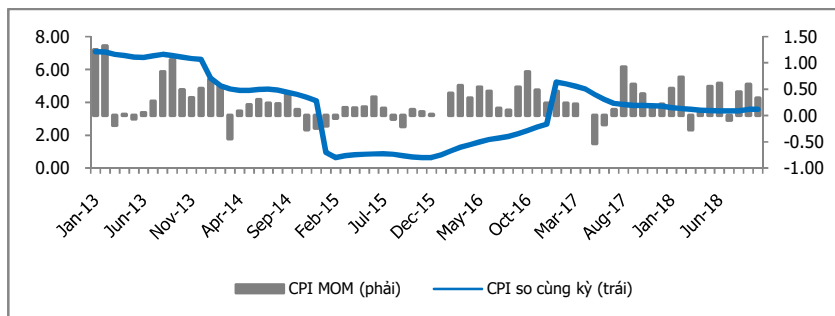
Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 10 tăng 0.33% so với tháng trước, tăng 3.54% so với tháng 12/2017 và tăng 3.89% so với cùng kỳ năm 2017.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 10 tăng 0.33% so với tháng trước, tăng 3.54% so với tháng 12/2017 và tăng 3.89% so với cùng kỳ năm 2017. Trong đó nhóm giao thông tăng cao nhất với 1.55% do ảnh hưởng từ đợt điều chỉnh tăng giá xăng, đầu vào thời điểm 6/10 mặc dù trong tháng giá xăng dầu đã có đợt điều chỉnh giảm vào thời điểm 22/10, làm giá xăng dầu tăng 3.45%. Tác động của nhóm này làm CPI chung tăng 0.14%.

Nhóm giáo dục tăng 0.58%, trong đó dịch vụ giáo dục tăng 0.65% làm CPI chung tăng 0.03%. Nguyên nhân trong tháng đã có 7 địa phương thực hiện lộ trình tăng học phí. Nhóm nhà ở và vật liệu xây dựng tăng 0.31%; hàng hóa và dịch vụ ăn uống tăng 0.22% (lương thực tăng 0.15%; thực phẩm tăng 0.18%; ăn uống ngoài gia đình tăng 0.34%).

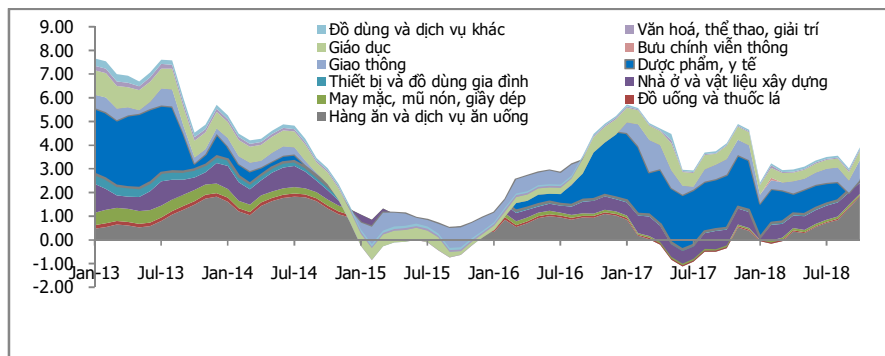
CPI bình quân 10 tháng năm 2018 tăng 3.60% so với bình quân cùng kỳ năm 2017. Lạm phát cơ bản tháng 10 tăng 0.13% so với tháng trước và tăng 1.67% so với cùng kỳ năm trước. Lạm phát cơ bản bình quân 10 tháng năm 2018 tăng 1.43% so với bình quân cùng kỳ năm 2017. Nhóm giao thông vẫn chịu áp lực của giá cả xăng dầu, giá dầu đang dao động ở mức 67 USD/thùng, chúng tôi cho rằng trong trung hạn giá dầu khó tăng mạnh, giảm áp lực lên CPI khó vượt qua 5% trong năm nay.

Hình 1: Lạm phát theo tháng (%)



Nguồn: GSO

Hình 2: Đóng góp của các nhóm hàng vào lạm phát (% , so với cùng kỳ)

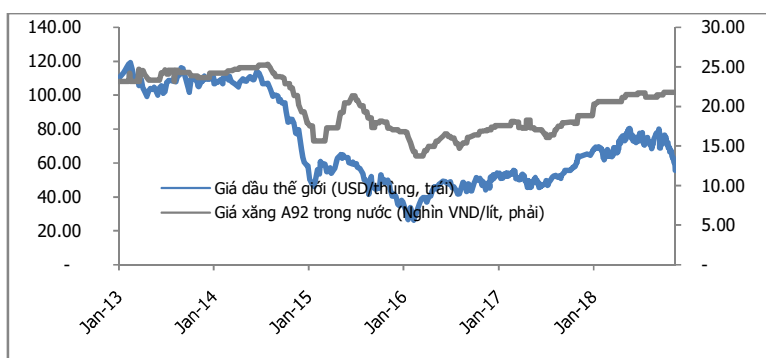


Nguồn: GSO

Giá dầu Brent đang duy trì ở mức thấp 67.33 USD/thùng vào ngày 19/11 trong khi giá dầu WTI ở mức 57 USD/thùng

Giá dầu Brent đang duy trì ở mức thấp 67.33 USD/thùng vào ngày 19/11 trong khi giá dầu WTI ở mức 57 USD/thùng do cung cầu dầu đang chênh lệch về phía cung trong khi tăng trưởng kinh tế thế giới được dự báo sẽ giảm trong năm 2019-2020. Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ (OPEC) mới đây đã hạ dự báo tăng trưởng nhu cầu dầu thế giới năm 2019 xuống 1.29 triệu thùng/ngày (thấp hơn 70,000 thùng/ngày so với dự đoán cách đây một tháng), trong khi cho biết sản lượng của khối tăng khoảng 127,000 thùng/ngày lên 32.9 triệu thùng/ngày; sản lượng của Mỹ cũng tăng lên mức cao kỷ lục 11.7 triệu thùng/ngày. Chúng tôi cho rằng việc giá dầu giảm chính là trùng lặp với điểm rơi về giá của chu kỳ khi giá dầu đã duy trì ở mức trên 100 USD/thùng từ năm 2011-2015 và rơi xuống 67 USD/thùng. Chúng tôi cho rằng giá dầu sẽ duy trì trong mức 70-80 USD/thùng trong trung hạn và dài hạn.

Hình 3: Giá dầu thô thế giới và giá xăng dầu trong nước (A92)



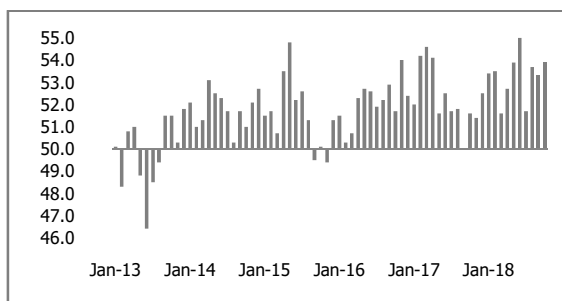
Nguồn: Bloomberg và MoF

CÁC CHỈ SỐ KINH TẾ KHÁC

Chỉ số PMI đã tăng từ mức thấp của mười tháng là 51.5 điểm trong tháng 9 lên 53.9 điểm trong tháng 10

Chỉ số PMI đã tăng từ mức thấp của mười tháng là 51.5 điểm trong tháng 9 lên 53.9 điểm trong tháng 10. Điều này thể hiện sự cải thiện mạnh mẽ nhất của sức khỏe lĩnh vực sản xuất kể từ tháng 7. Tất cả năm thành phần của chỉ số PMI đều góp phần cải thiện sức khỏe lĩnh vực sản xuất vào đầu quý 4 năm 2018. Số lượng đơn đặt hàng mới đã tăng đáng kể và với tốc độ nhanh hơn tháng 9 nhờ sự hỗ trợ của nhu cầu mạnh lên ở trong nước và nước ngoài. Các nhà sản xuất đã gia tăng sản xuất trong 11 tháng liên tiếp, với mức độ mạnh nhất kể từ tháng 7. Các nhà sản xuất Việt Nam cũng gia tăng lượng hàng hóa nguyên vật liệu và bán thành phẩm, khi hoạt động mua hàng hóa đầu vào tăng mạnh với tốc độ nhanh hơn tháng 9. Lượng hàng mua tăng đã giúp các công ty tăng hàng tồn kho. Tồn kho hàng hóa đầu vào đã tăng đáng kể trong tháng 10, với tốc độ tăng là nhanh nhất kể từ khi hoạt động khảo sát bắt đầu vào tháng 3/2011.

Hình 4: Chỉ số PMI ngành sản xuất Việt Nam của Nikkei

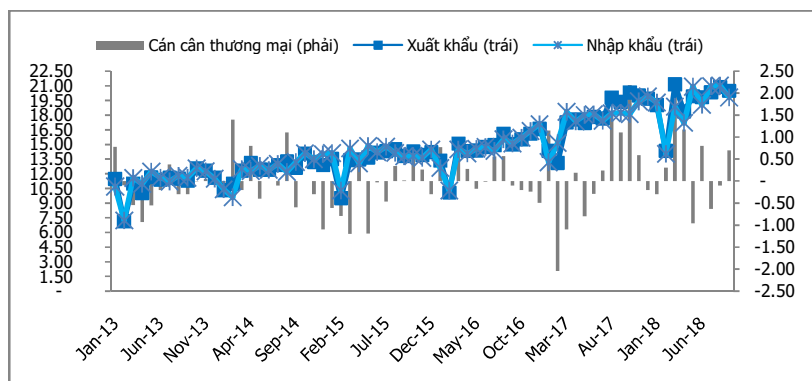


Nguồn: markit-economics

Trong tháng 10, thặng dư thương mại đạt 2.11 tỷ USD

Theo Tổng cục Hải quan, trị giá xuất khẩu hàng hóa cả nước trong 10 tháng đạt 202,03 tỷ USD, nhập khẩu đạt 194.82 tỷ USD đưa mức thặng dư thương mại hàng hóa cả nước lên 7.2 tỷ USD, cao hơn nhiều so với mức thặng dư 2.11 tỷ USD của năm 2017. Trong 10 tháng, xuất siêu của khu vực các doanh nghiệp FDI lên đến 25.8 tỷ USD (xuất khẩu 142.80 tỷ USD, nhập khẩu 116.99 tỷ USD). Xét theo thị trường trường, Việt Nam chủ yếu xuất siêu sang thị trường các nước châu Mỹ, châu Âu trong khi thâm hụt lớn trong thương mại hàng hóa với các nước châu Á. Trong 10 tháng năm 2018, Việt Nam xuất siêu sang Hoa Kỳ là 28.77 tỷ USD, trong đó giá trị xuất khẩu đạt 39.42 tỷ USD, nhập khẩu đạt 10.65 tỷ USD. Vào năm 2017 mức xuất siêu sang thị trường này cũng lên tới 32.24 tỷ USD.

Hình 5: Thương mại quốc tế (tỷ\$)

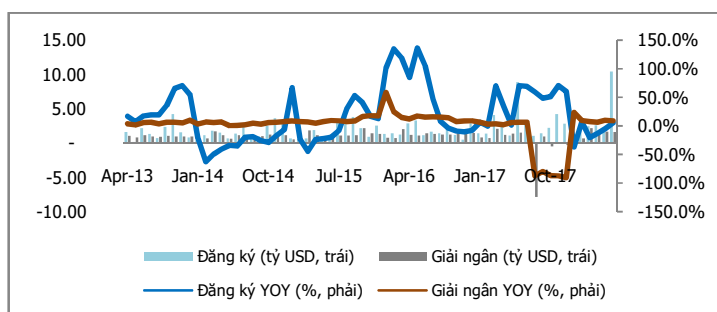


Nguồn: Customs, GSO

Tổng vốn đầu tư đạt 27.9 tỷ USD, bằng 98.8% so với cùng kỳ năm 2017 trong 10 tháng

Theo báo cáo mới nhất của Cục Đầu tư nước ngoài (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), tính chung 10 tháng năm 2018, tổng vốn đăng ký cấp mới, tăng thêm và góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt 27.9 tỷ USD, bằng 98.8% so với cùng kỳ năm 2017. Các dự án FDI đã giải ngân 15.1 tỷ USD trong 10 tháng đầu năm nay, tăng 6.3% so với cùng kỳ năm 2017. Sự chú ý dồn vào các dự án như Thành phố thông minh (tổng vốn đầu tư đăng ký 4.138 tỷ USD do Tập đoàn Sumitomo làm chủ đầu tư), Nhà máy sản xuất polypropylene (PP) và kho ngầm chứa khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) tại Việt Nam (tổng vốn đầu tư đăng ký 1.201 tỷ USD do Tập đoàn Hyosung làm chủ đầu tư), Dự án Công ty TNHH Laguna Việt Nam (tăng vốn đầu tư thêm 1.12 tỷ USD)... thì điểm nhấn trong tháng 10 là "Hội nghị Tổng kết 30 năm thu hút FDI" với 24 văn kiện hợp tác đầu tư được trao. Tổng vốn đầu tư đạt 27.9 tỷ USD, bằng 98.8% so với cùng kỳ năm 2017. Trong đó: Tổng vốn đăng ký cấp mới là 15 tỷ USD, bằng 92.2% so với cùng kỳ; Vốn đăng ký tăng thêm đạt 6.5 tỷ USD, bằng 90%; Vốn đầu tư thông qua góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài là 6.3 tỷ USD, tăng 35.8% so với cùng kỳ 2017.

Hình 6: Đầu tư trực tiếp nước ngoài hàng tháng (tỷ\$)



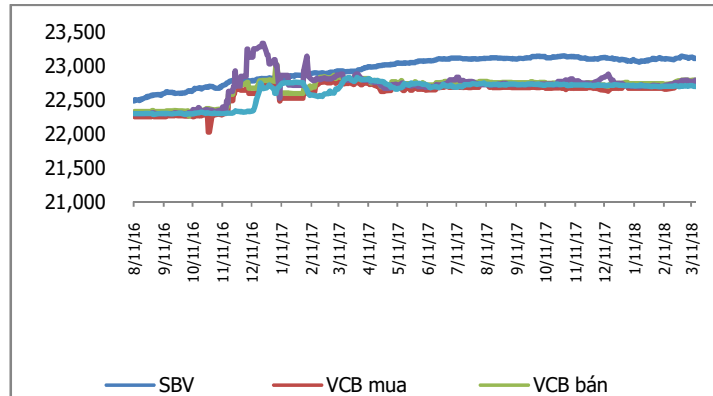
Nguồn: FIA, GSO

CẬP NHẬT CHÍNH SÁCH

Ngày 15/11, tỷ giá VND/USD trung tâm giảm nhẹ 3 đồng xuống còn 22723 so với tỷ giá cuối tháng 10 trong khi tỷ giá VND/USD ở ngân hàng VCB tăng mạnh 115 đồng lên mức 23355.

Hết ngày 15/11, tỷ giá VND/USD trung tâm giảm nhẹ 3 đồng xuống còn 22723 so với tỷ giá cuối tháng 10 trong khi tỷ giá VND/USD ở ngân hàng VCB tăng mạnh 115 đồng lên mức 23355. Tỷ giá chịu nhiều áp lực do kinh tế Mỹ nhiều dấu hiệu tích cực. Chúng tôi cho rằng tỷ giá vẫn chịu nhiều áp lực tăng trong thời gian tới, khiến lãi suất liên ngân hàng tăng trong thời gian tới.

Hình 7: Tỷ giá bán VND/USD



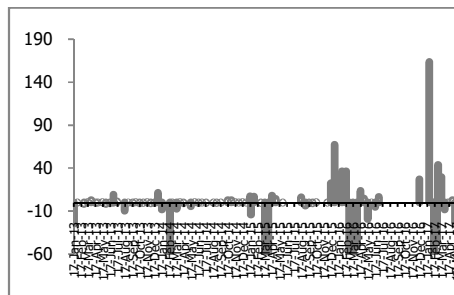
Thanh khoản hệ thống căng thẳng và NHNN tiếp tục bơm ròng vs lãi suất liên ngân hàng duy trì mức 4-5%

Từ ngày 1-15/11, lãi suất liên ngân hàng tăng nhanh 0.92, 0.83, 0.73, 0.65%/năm lên mức trung bình 4.55, 4.59, 4.63, 4.72%/năm đối với kỳ hạn qua đêm, 1 tuần, 2 tuần và 1 tháng, chúng tôi cho rằng thanh khoản căng thẳng và đạt mức dự báo của chúng tôi là 4-5%. Hành động bơm ròng của NHNN sẽ tiếp tục diễn ra trong trung hạn.

Từ 1-15/11, tổng lượng bơm ròng đạt mức 20500 tỷ đồng

Từ 1-15/11, NHNN bơm ròng 2100 tỷ đồng trên kênh tín phiếu, với việc phát hành tín phiếu 0 tỷ đồng trong khi tín phiếu đáo hạn 2100 tỷ đồng trong khi trên kênh OMO NHNN bơm 113400 tỷ đồng trong khi hút vào 95000 tỷ đồng. Như vậy NHNN bơm ròng trên tín phiếu và OMO lần lượt là 2100 tỷ đồng và 18400 tỷ đồng, tổng lượng bơm ròng đạt mức 20500 tỷ đồng. Chúng tôi tiếp tục cho rằng NHNN sẽ bơm ròng trong ngắn và trung hạn. Chỉ số CDS của thị trường tăng 23.4 điểm cơ bản so với cuối tháng 9 lên 175.7 điểm cơ bản vào cuối tháng 10, mức cao nhất từ tháng 02/2017 đến nay, cho thấy thị trường đánh giá rủi ro tăng cao hơn so với thời điểm đầu năm. Chính vì vậy việc bơm ròng của NHNN cũng với mục đích giảm bớt rủi ro cho thị trường.

Hình 8: Lượng bơm ròng qua OMO hàng tháng (ngàn tỷ đồng)



Nguồn: Bloomberg và tính toán của tác giả

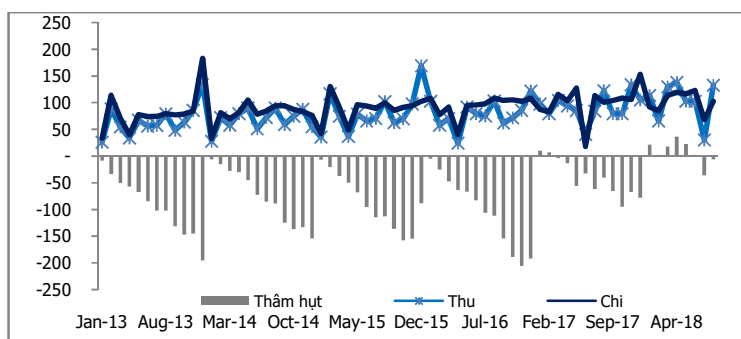
Thị trường trái phiếu ảm đạm và khó đạt chỉ tiêu phát hành của cả năm

Từ 1-15/11, thị trường trái phiếu có giá trị trúng thầu là gần 2500 tỷ (giảm gần 40% so với hai tuần trước). Khối lượng trái phiếu 10 năm và 15 năm chiếm tỷ trọng trên 50-50%, lần lượt đạt giá trị trúng thầu gần 1250 tỷ. Lãi suất trúng thầu dao động từ 5.03-5.3%. Như vậy, nhu cầu trái phiếu đã giảm nhẹ và so với kế hoạch thì khó có khả năng hoàn thành chỉ tiêu phát hành 175000 tỷ đồng của KBNN. Như vậy chúng tôi cho rằng thị trường trái phiếu cũng gặp ít nhiều áp lực trong những tháng cuối năm.

Tổng thu ngân sách nhà nước thực hiện tháng 10 ước đạt 136.9 nghìn tỷ đồng

Tổng thu ngân sách nhà nước thực hiện tháng 10 ước đạt 136.9 nghìn tỷ đồng. Lũy kế thu ngân sách nhà nước 10 tháng ước đạt hơn 1.12 triệu tỷ đồng, bằng 84.9% dự toán năm, tăng 15.1% so cùng kỳ năm 2017. Trong đó, thu nội địa thực hiện tháng 10 ước đạt 113.2 nghìn tỷ đồng, tăng khoảng 34 nghìn tỷ đồng so với tháng 9. Lũy kế thu 10 tháng ước đạt 896.8 nghìn tỷ đồng, bằng 81.6% dự toán năm, tăng 15.8% so cùng kỳ năm 2017.

Hình 9: Thu, chi NSNN (ngàn tỷ đồng)



Nguồn: GSO

PHỤ LỤC SỐ LIỆU

	T10	T11	T12	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10
GDP (% YoY, accumulated)													
Industrial output (% yoy)	17	16	11.2	20.7	8	9.4	9.4	9.7	9.07	10.07	13.4	12.65	10.4
Export (\$billion)	19.4	19.99	19.3	19	13.4	21.1	18.2	19.2	19.6	19.85	20.9	17.9	20.8
Import (\$billion)	18.5	19.34	19.8	19.3	12.5	17.5	17.5	19.7	19.7	19.8	21	17.35	19.5
Trade deficit (\$billion)	0.9	0.65	-0.5	-0.3	1.0455	3.6	0.7	-0.5	-0.1	0.05	0.1	0.4	1.3
Contracted FDI (\$billion)	1.7	1.8	1.48	0.9	2	2.1	3.6	2.75	1.6	1.48	1.4	1.4	2.1
Realized FDI (\$billion)	2.2	4.1	1.5	1	1.7	1.8	2.3	1.17	1.9	2.6	2.8	1.96	1.5
Inflation (% mom)	0.41	0.37	0.35	0.51	0.73	-0.27	1.53	1.37	0.61	0.15	0.22	0.14	0.13
OMO rate (%)	5	5	4.75	4.75	4.75	4.75	4.75	4.75	4.75	4.75	4.75	4.75	4.75
USD/USD (USD/USD)	22605	22600	22675	22666	22685	22666	22685	22680	22680	22610	22650	22680	22680

SẢN PHẨM

Sản phẩm này cập nhật những diễn biến mới nhất của nền kinh tế Việt Nam. Báo cáo tập trung vào các vấn đề kinh tế vĩ mô quan trọng như lạm phát, tăng trưởng kinh tế, cán cân thương mại, tỷ giá và các chính sách vĩ mô. Báo cáo này cũng dự báo những biến số ảnh hưởng lớn đến thị trường chứng khoán.

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU

Chúng tôi cung cấp các nghiên cứu kinh tế và cổ phiếu. Bộ phận nghiên cứu kinh tế đưa ra các báo cáo định kỳ về các vấn đề kinh tế vĩ mô, chính sách tiền tệ và thị trường trái phiếu. Bộ phận nghiên cứu cổ phiếu chịu trách nhiệm các báo cáo về công ty niêm yết, báo cáo công ty tiềm năng và báo cáo ngành. TT Nghiên Cứu cũng đưa ra các bình luận và nhận định về thị trường thông qua bản tin là The Investor Daily.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN MB (MBS)

Được thành lập từ tháng 5 năm 2000 bởi Ngân hàng TMCP Quân đội (MB), Công ty CP Chứng khoán MB (MBS) là một trong 5 công ty chứng khoán đầu tiên tại Việt Nam. Sau nhiều năm không ngừng phát triển, MBS đã trở thành một trong những công ty chứng khoán hàng đầu Việt Nam cung cấp các dịch vụ bao gồm: môi giới, nghiên cứu và tư vấn đầu tư, nghiệp vụ ngân hàng đầu tư, và các nghiệp vụ thị trường vốn. Mạng lưới chi nhánh và các phòng giao dịch của MBS đã được mở rộng và hoạt động có hiệu quả tại nhiều thành phố trọng điểm như Hà Nội, TP. HCM, Hải Phòng và các vùng chiến lược khác. Khách hàng của MBS bao gồm các nhà đầu tư cá nhân và tổ chức, các tổ chức tài chính và doanh nghiệp. Là thành viên Tập đoàn MB bao gồm các công ty thành viên như: Công ty CP Quản lý Quỹ đầu tư MB (MB Capital), Công ty CP Địa ốc MB (MB Land), Công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản MB (AMC) và Công ty CP Việt R.E.M.A.X (Viet R.E.M), MBS có nguồn lực lớn về con người, tài chính và công nghệ để có thể cung cấp cho Khách hàng các sản phẩm và dịch vụ phù hợp mà rất ít các công ty chứng khoán khác có thể cung cấp.

MBS tự hào được nhìn nhận là

- Công ty môi giới hàng đầu, đứng đầu về thị phần môi giới từ năm 2009;
- Công ty nghiên cứu có tiếng nói trên thị trường với đội ngũ chuyên gia phân tích có kinh nghiệm, cung cấp các sản phẩm nghiên cứu về kinh tế và thị trường chứng khoán; và
- Nhà cung cấp đáng tin cậy các dịch vụ về nghiệp vụ ngân hàng đầu tư cho các công ty quy mô vừa.

MBS HỢI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

ĐT: + 84 4 3726 2600 - Fax: +84 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2012 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

